TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN KIẾN AN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 124/2019/QĐST-HNGĐ	*Kiến An, ngày 31 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 140/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C; nơi cư trú: Số 15/4/33 C, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Anh Vũ Văn T; nơi cư trú: Số 15/4/33 C, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Vũ Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C và anh Vũ Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Vũ Văn T có 02 con chung là Vũ Duy A, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2004 và Vũ Diệu C, sinh ngày 17 tháng 9 năm 2009. Hai bên thỏa thuận để chị Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi con chung là Vũ Diệu C, anh Vũ Văn T trực tiếp nuôi con chung là Vũ Duy A đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, chị Nguyễn Thị C và anh Vũ Văn T thống nhất tự thỏa thuận và giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Vũ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị C nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, chị C đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0007256 ngày 20-6-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An. Chị Nguyễn Thị C được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- UBND xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 09/3/2004);
- Chi cục THA dân sự quận Kiến An;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông